

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500
Khu tái định cư xã Phước Mỹ, thành phố Quy Nhơn phục vụ
dự án Đường phía Tây tỉnh (ĐT.639B), đoạn Km130+00 - Km137+580

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 38/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về quản lý không gian, kiến trúc, cảnh quan đô thị;

Căn cứ Nghị định số 39/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 495/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố Quy Nhơn và vùng phụ cận đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050;

Xét đề nghị của Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh tại Tờ trình số 125/TTr-BGPMB ngày 15/9/2016 và đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 155/TTr-SXD ngày 07/10/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500, với các nội dung chính như sau:

1. Tên đồ án: Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500, Khu tái định cư xã Phước Mỹ phục vụ dự án Đường phía Tây tỉnh (ĐT.639B), đoạn Km130+00 - Km137+580, thành phố Quy Nhơn.

2. Địa điểm và ranh giới quy hoạch: Vị trí của khu vực lập quy hoạch thuộc thôn Thanh Long, xã Phước Mỹ, thành phố Quy Nhơn, giới cận cụ thể như sau:

- + Phía Đông giáp: Đường bê tông;
- + Phía Tây giáp: Đất trồng lúa;
- + Phía Nam giáp: Dân cư hiện trạng;
- + Phía Bắc giáp: Đất trồng lúa.

3. Quy mô quy hoạch xây dựng

- Thiết kế quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500: 2,0 ha.
- Khảo sát lập bản đồ địa hình sử dụng hệ tọa độ VN2000, múi chiều 3⁰, cao độ Nhà nước, quy mô đảm bảo phục vụ lập quy hoạch và kết nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật xung quanh.

4. Tính chất và mục tiêu

- Quy hoạch khu tái định cư tại xã Phước Mỹ nhằm phục vụ dự án Đường phía Tây tỉnh (ĐT.639B), đoạn Km130+00 - Km137+580.
- Quy hoạch chi tiết nhằm cụ thể hóa quy hoạch chung thành phố Quy Nhơn và vùng phụ cận đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050; làm cơ sở pháp lý cho công tác quản lý xây dựng theo quy hoạch và triển khai dự án đầu tư.

5. Nhiệm vụ thiết kế: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ; Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về quy hoạch xây dựng, các tiêu chuẩn, quy phạm khác có liên quan, cụ thể như sau:

- a. Phân tích, đánh giá các điều kiện tự nhiên, hiện trạng đất xây dựng, dân cư, xã hội, kiến trúc, cảnh quan, hạ tầng kỹ thuật; các quy định của quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới xã Phước Mỹ có liên quan;
- b. Xác định quy mô dân số, chỉ tiêu sử dụng đất, hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật của khu tái định cư xã Phước Mỹ;
- c. Quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất: Xác định cơ cấu sử dụng đất toàn khu tái định cư; quy mô, số lượng lô đất ở bố trí tái định cư; Xác định các chỉ tiêu sử dụng đất về mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất, tầng cao công trình, khoảng lùi công trình đối với từng lô đất;
- d. Quy hoạch hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật: Hệ thống hạ tầng kỹ thuật được bố trí đến lô đất, bao gồm các nội dung sau:
 - Xác định cos xây dựng đối với từng lô đất;
 - Xác định mạng lưới giao thông, mặt cắt, chỉ giới đường đỏ và chỉ giới xây dựng;
 - Xác định nhu cầu và nguồn cấp nước; vị trí, quy mô công trình cấp nước; mạng lưới đường ống cấp nước và các thông số kỹ thuật chi tiết;
 - Xác định nhu cầu sử dụng và nguồn cung cấp điện; vị trí, quy mô các trạm điện phân phối; điểm đầu nối, mạng lưới cấp điện và chiếu sáng;
 - Xác định lượng nước thải, chất thải rắn; mạng lưới thoát nước; vị trí, quy mô các công trình xử lý nước thải, chất thải rắn của điểm dân cư nông thôn.



e. Đánh giá môi trường chiến lược:

- Đánh giá hiện trạng, xác định các vấn đề môi trường chính tại khu vực lập quy hoạch;

- Dự báo, đánh giá tác động đến môi trường của phương án quy hoạch;

- Đề xuất các biện pháp phòng ngừa và thứ tự ưu tiên thực hiện.

g. Khái toán kinh phí thực hiện.

h. Dự thảo quy định quản lý theo đồ án quy hoạch, Quyết định phê duyệt.

6. Thành phần hồ sơ bản vẽ

- Sơ đồ vị trí và giới hạn khu đất tỷ lệ 1/2.000 – 1/5.000;

- Các bản đồ đánh giá hiện trạng xây dựng, sử dụng đất, hạ tầng kỹ thuật tỷ lệ 1/500;

- Bản đồ Quy hoạch tổng thể không gian kiến trúc quy hoạch tỷ lệ 1/500;

- Các bản đồ quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu vực quy hoạch tỷ lệ 1/500;

- Thuyết minh tổng hợp đính kèm các văn bản pháp lý liên quan và các bản vẽ màu thu nhỏ;

- Dự thảo Quy định quản lý xây dựng theo quy hoạch; tờ trình, quyết định;

- Đĩa CD lưu trữ các tệp liên quan của đồ án.

7. Dự toán chi phí lập quy hoạch: 35.739.000 đồng.

(Bằng chữ: Ba mươi lăm triệu, bảy trăm ba mươi chín ngàn đồng).

Trong đó:

- Chi phí thiết kế quy hoạch: 25.740.000 đồng;

- Chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch: 3.294.000 đồng;

- Chi phí thẩm định nhiệm vụ quy hoạch: 599.000 đồng;

- Chi phí thẩm định đồ án quy hoạch: 2.620.000 đồng;

- Chi phí quản lý nghiệp vụ lập đồ án quy hoạch: 2.246.000 đồng;

- Chi phí tổ chức lấy ý kiến cộng đồng: 468.000 đồng;

- Chi phí công bố quy hoạch: 772.000, đồng.

- Chi phí khảo sát địa hình tỷ lệ 1/500: Thực hiện theo quy định tại Thông tư 05/2011/TT-BXD ngày 09/6/2011 của Bộ Xây dựng. Chi phí xác định cụ thể sau khi nghiệm thu khối lượng thực hiện.

8. Nguồn vốn: Vốn Ngân sách tỉnh.

9. Tiến độ thực hiện: Hoàn thành đồ án tối đa 04 tháng kể từ ngày nhiệm vụ quy hoạch được UBND tỉnh phê duyệt.

Điều 2.

- Quyết định này làm cơ sở triển khai thiết kế đồ án quy hoạch chi tiết, bố trí vốn và các công tác liên quan đến việc lập quy hoạch.

- Giao Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh làm chủ đầu tư thực hiện lập đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 đồ án nêu trên; phối hợp với UBND thành phố Quy Nhơn và các cơ quan liên quan để triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn; Trưởng ban Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./. *tel*

Nơi nhận

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT. P.C. Thắng;
- CVP, PVPNN;
- Lưu: VT, K19.(M.b) *July*

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

[Signature]
Phan Cao Thắng